

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/DS-ST.

Ngày: 31-3-2025.

*V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trừ Minh Quốc.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hồ Thị Thu Uyên và ông Hoàng Minh Hải.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Nhân, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 14/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Đức V, sinh năm: 1960, địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

- **Bị đơn:** Ông Chu Tiến D, sinh năm 1962, địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị H, địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

*Các bên đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Đức V trình bày:*

Giữa ông V với ông D có mối quan hệ quen biết nhau từ trước. Tại địa phương ông V có mở Đại lý bán phân bón, thời điểm đó ông D hay mua phân bón nhà của ông V và có nợ tiền nhưng đã trả hết. Được biết ông D nợ người khác không có khả năng trả nên ngày 30 tháng 10 năm 2023 ông D có mượn của ông V 1 tấn (1.000kg) cà phê nhân xô, hẹn đến niên vụ năm 2024 sẽ hoàn trả đủ cho ông V nhưng đến nay ông D không trả. “Giấy biên nhận” do chính ông D là người viết và ký tên. Lý do trong giấy

vay không ghi về loại cà phê, quy chuẩn độ ẩm, tạp chất là do quen biết nên chỉ ghi số lượng cà phê nhân.

Do nhiều lần đến nhà yêu cầu ông D trả nợ nhưng ông D không trả nên đã làm đơn khởi kiện yêu cầu ông D trả cho ông V đúng 1 tấn (1000kg) cà phê nhân theo quy chuẩn bằng tiền theo giá cà phê tại thời điểm Tòa án giải quyết vụ án và không yêu cầu tính lãi suất. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông V thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn trả cho ông đúng 1 tấn (1.000 kg) cà phê nhân theo quy chuẩn và trả một lần theo quy định của pháp luật.

*Bị đơn ông Chu Tiến D trình bày:*

Thừa nhận các nội dung như phía nguyên đơn đã trình bày là đúng. Do quen biết từ trước và có vay tiền của nguyên đơn nhiều lần và ông V (Đại lý phân bón) có đầu tư phân bón cho gia đình ông và đã thanh toán hết. Riêng ngày 30 tháng 10 năm 2023 do không có tiền để trả cho người khác nên ông D có viết “Giấy biên nhận” mục đích để mượn của ông V 1 tấn (1.000kg) cà phê nhân, hạn đến niên vụ năm 2024 (mùa cà phê) sẽ hoàn trả đủ cho ông V. “Giấy biên nhận” có nội dung vay cà phê là đúng nhưng thực tế thời điểm đó giá cà phê 35.000.000đ/1tấn.

Hiện tại do chưa có nguồn thu nhập nên không có khả năng để trả cho ông V nên ông D đề nghị được trả số tiền 35.000.000 đồng bằng giá trị thời điểm vay và lãi suất theo quy định của pháp luật hoặc nếu trả cà phê thì xin được trả dần trong vòng 03 năm. Vợ ông là bà Đinh Thị Ván không liên quan đến khoản vay cà phê này vì khi vay và sử dụng khoản tiền vay nhằm mục đích trả nợ riêng, vợ ông D không biết nên đề nghị không đưa vào tham gia tố tụng.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày:* Đồng ý với ý kiến trình bày của chồng bà là ông Nguyễn Đức V và không có ý kiến bổ sung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành hòa giải để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án, tuy nhiên vụ án không hòa giải được, nguyên đơn không đồng ý với phương thức trả nợ của bị đơn. Do đó, Tòa án tiến hành mở phiên tòa để xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

*Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Một số đương sự vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Từ các tài liệu, chứng cứ và trình bày của đương sự đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, Điều 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn

Đức V, buộc ông Chu Tiến D phải trả cho ông Nguyễn Đức V 01 tấn cà phê (1.000kg) nhân xô. Đồng thời buộc bị đơn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn ông Nguyễn Đức V khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Chu Tiến D, thường trú tại Thôn 10, xã Trường Xuân, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông trả số lượng cà phê đã vay. Vì vậy, xác định tranh chấp giữa các đương sự là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. *Về việc giải quyết, xét xử vắng mặt của các đương sự:* Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, họ đều có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số lượng 1.000kg cà phê nhân đã vay. Hội đồng xét xử xét thấy:* Theo “Giấy biên nhận” (bản gốc) do phía nguyên đơn cung cấp có nội dung vào ngày 30/10/2023, ông Chu Tiến D có mượn (vay) của ông bà V số lượng 1 tấn cà phê nhân, hẹn cuối niên vụ năm 2024 sẽ trả đầy đủ. “Giấy biên nhận” do chính ông D viết và ký tên, các nội dung thể hiện trong giấy mượn cà phê đều được ông D thừa nhận trong quá trình giải quyết vụ án nên đây là chứng cứ không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Theo khoản 1 Điều 117 Bộ luật dân sự thì giao dịch vay tài sản giữa nguyên đơn và bị đơn đủ kiện kiện có hiệu lực từ đó làm phát sinh nghĩa vụ trả tài sản của bên vay khi đến hạn. Do đó, hợp đồng vay tài sản này là hợp pháp theo Điều 463 Bộ luật dân sự<sup>1</sup>. Đến hạn trả nợ mặc dù nguyên đơn đã nhiều lần nhắc nhở trả nợ nhưng bị đơn không trả nên đã vi phạm nghĩa vụ dân sự theo khoản 1 Điều 351 của Bộ luật dân sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số lượng 01 tấn (1.000kg) cà phê nhân xô quy chuẩn là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự<sup>2</sup>.

---

<sup>1</sup> “**Điều 463. Hợp đồng vay tài sản**

*Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định.”*

<sup>2</sup> “**Điều 466. Nghĩa vụ trả nợ của bên vay**

[2.2]. *Các nội dung khác:* - *Về phương thức trả nợ:* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đề nghị được trả số tiền 35.000.000 đồng (theo giá cà phê nhân tại thời điểm vay) và lãi suất theo quy định của pháp luật hoặc nếu trả cà phê thì xin được trả dần trong vòng 03 năm. Tuy nhiên, phía nguyên đơn không đồng ý với phương thức trả mà bị đơn đưa ra và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét đề nghị này của bị đơn.

- *Về nghĩa vụ trả nợ của bà Đinh Thị V:* Bà V là vợ của ông D. Quá trình giải quyết vụ án xác định bà V không liên quan đến khoản vay cà phê này, bà V không ký vào giấy vay và khi ông D vay và sử dụng khoản tiền vay nhằm mục đích trả nợ riêng, vợ ông D không biết nên Hội đồng xét xử không đưa bà V vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và không buộc bà V phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ cùng với ông D là đúng quy định của pháp luật.

- *Về vấn đề lãi suất:* Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tại phiên tòa là có căn cứ cần chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Theo giá cà phê tại thời điểm xét xử sơ thẩm ở địa phương tại các trang thông tin điện tử<sup>3</sup>: Cà phê nhân xô có giá là 132.300đồng/kg tại tỉnh Đăk Nông. Do vậy, cần buộc bị đơn phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là:  $(1.000\text{kg} \times 132.300\text{đồng}) = 132.300.000\text{đồng} \times 5\% = 6.615.000\text{đồng}$  là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 117, khoản 1 Điều 351, Điều 401, Điều 463, khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức V đối với ông Chu Tiến D. Buộc ông Chu Tiến D phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Đức V số lượng 1.000kg cà phê nhân xô.

---

1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác....”

<sup>3</sup> Trang: <https://www.vietnam.vn/>; <https://baoquocte.vn/>; <https://kinhthedoithi.vn/>;

2. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Buộc ông Chu Tiến D phải chịu 6.615.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Song;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký, đóng dấu)**

**Trần Minh Quốc**